

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĂN QUAN  
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 08/2018/HS-ST  
Ngày 24-5-2018

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Cao Đức Chiến

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Lương Thị Hiền

Ông Vy Thiện Hào

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lục Quỳnh Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Lành Đức Thảo - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 07/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

**1. Lãng Văn H**, sinh ngày 04 tháng 8 năm 1975, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp làm ruộng; trình độ văn hóa 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lãng Văn H, sinh năm 1943 và bà Triệu Thị N, sinh năm 1943; có vợ là Lý Thị S và có 02 người con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/02/2018. Có mặt.

**2. Hoàng Lê D**, sinh ngày 24 tháng 4 năm 1985, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp làm ruộng; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H, sinh năm 1958 và bà Vũ Thị H, sinh năm 1960; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/02/2018. Có mặt.

**3. Hoàng Đức T**, sinh ngày 11 tháng 8 năm 1993, tại huyện V, tỉnh Lạng

Son. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp làm ruộng; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H, sinh năm 1970 và bà Triệu Thị H, sinh năm 1969; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/02/2018. Có mặt.

**4. Hứa Văn T**, sinh ngày 16 tháng 3 năm 1992, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp làm ruộng; trình độ văn hóa 7/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hứa Văn H, sinh năm 1964 và bà Nông Thị R, sinh năm 1969; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/02/2018. Vắng mặt.

**5. Lương Văn M1**, sinh ngày 22 tháng 6 năm 1957, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp làm ruộng; trình độ văn hóa 4/10; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Viết P (đã chết) và bà Triệu Thị L (đã chết); có vợ là Lý Thị S và có 03 người con, con lớn sinh năm 1980, con nhỏ sinh năm 1986; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/02/2018. Có mặt.

**6. Lương Văn M**, sinh ngày 25 tháng 10 năm 1962, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp làm ruộng; trình độ văn hóa 7/10; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn S (đã chết) và bà Triệu Thị S (đã chết); có vợ là Phùng Thị B và có 03 người con, con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/02/2018. Có mặt.

**7. Lương Văn N**, sinh ngày 20 tháng 8 năm 1977, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp làm ruộng; trình độ văn hóa 2/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn N, sinh năm 1944 và bà Đàm Thị X, sinh năm 1944; có vợ là Nông Thị K, có 02 người con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/02/2018. Có mặt.

**8. Hoàng Văn C**, sinh ngày 17 tháng 5 năm 1976, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp làm ruộng; trình độ văn hóa 3/12; dân tộc: Nùng; giới

tính: Nam, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn A, (đã chết) và bà Lăng Thị P, sinh năm 1953; có vợ là Lương Thị T và có 02 người con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/02/2018. Có mặt.

*Người làm chứng:* Anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1974, trú tại: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

Anh Hoàng Văn N, sinh năm 1973, trú tại: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 22/01/2018, tổ công tác Công an huyện Văn Quan phát hiện bắt quả tang tại nhà Lăng Văn H, thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn có một nhóm đối tượng đang đánh bạc trái phép với hình thức đánh liêng, bằng bộ bài tú lơ khơ. Khi lực lượng Công an vào bắt, có một số đối tượng đã bỏ trốn, chỉ giữ được Lăng Văn H, Lương Văn M, Hoàng Văn C và Hoàng Văn N. Tang vật thu được tại nơi các đối tượng đánh bạc gồm: 01 (một) chiếu nhựa màu xanh, 01 (một) bát nhựa màu đỏ, 52 (năm hai) lá bài tú lơ khơ và 5.070.000đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác định được các đối tượng bỏ trốn gồm: Hoàng Lê D, Hoàng Đức T, Hứa Văn T, Lương Văn M1, Lương Văn N và Hoàng Văn Q.

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận. Khoảng 21 giờ ngày 22/01/2018, Hoàng Lê D, Hoàng Đức T, Hoàng Văn Q, Hứa Văn T, Lương Văn M1 đến nhà Lăng Văn H, thăm hỏi mẹ của H vừa đi viện về, sau đó ngồi chơi uống nước, đến hơn 21 giờ cùng ngày, Hoàng Lê D, Hoàng Đức T, Hứa Văn T, Lương Văn M1 rủ nhau đánh bài ăn tiền bằng hình thức đánh liêng tại nhà Lăng Văn H, được Lăng Văn H đồng ý và trải chiếu nhựa giữa phòng khách, đưa bộ bài tú lơ khơ 52 quân cho mọi người đánh bạc, hình thức chơi là dùng bộ bài tú lơ khơ chia thành 04 cửa mỗi cửa 03 lá bài, chia bài xong người chơi đặt cửa 10.000đồng gọi là tiền nước, sau đó bài của ai cộng điểm cao hơn thì tổ số tiền từ 20.000đ đến 50.000đồng, những cửa tham gia tổ cùng lật bài, nếu cửa nào thắng thì được ăn tiền của các cửa còn lại, Hoàng Lê D, Hoàng Đức T, Hứa Văn T, Lương Văn M đánh được một lúc thì Hoàng Văn Q, cũng ngồi xuống đánh được 04 ván thì thua hết 40.000đồng nên ngồi xem. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Lương Văn M và Hoàng Văn C đến cùng tham gia đánh bạc, lúc này trên chiếu bạc được mở 06 cửa gồm: Hoàng Lê D,

Hoàng Đức T, Hứa Văn T, Lương Văn M1, Lương Văn M và Hoàng Văn C, đến khoảng 22 giờ 30 phút thì Lương Văn N đến cùng tham gia đánh bạc, trong mỗi ván người thắng từ các cửa có số tiền tố trên 50.000đồng, thì phải trích ra 10.000đồng tiền hồ cho Lãng Văn H chủ nhà. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện V, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Trong lúc bắt quả tang có Hoàng Văn N, sinh năm 1973, trú tại: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn cũng có mặt tại nhà Lãng Văn H, trong quá trình điều tra xác định Hoàng Văn N chỉ ngồi xem, không tham gia đánh bạc, nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với Hoàng Văn Q, sinh năm 1974, trú tại: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn được tham gia đánh 04 ván bị thua hết tiền nên ngồi xem. Cơ quan điều tra xác định thời điểm Hoàng Văn Q tham gia đánh bạc, số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc chưa đến mức truy cứu, nên hành vi của Hoàng Văn Q không cấu thành tội phạm. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền.

Đối với vật chứng gồm: 52 (năm hai) quân bài tú lơ khơ, 01(một) chiếu nhựa màu xanh, 01 (một) bát nhựa màu đỏ và số tiền 5.070.000đồng hiện đang tạm gửi tại kho tang vật và tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Tại bản cáo trạng số: 07/CTr-VKS ngày 17/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn, truy tố đối với các bị cáo Lãng Văn H, Lương Văn M, Hoàng Văn C, Hoàng Lê D, Hoàng Đức T, Hứa Văn T, Lương Văn M1 và Lương Văn N về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và cho rằng các bị cáo đã phạm tội, nên các bị cáo bị truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Kiểm sát viên cho rằng, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định, trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo và phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo Lãng Văn H và bị cáo Lương Văn M có bố, mẹ để được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, nên được áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên Kiểm sát viên đề nghị: Tuyên các bị cáo Lãng Văn H, Lương Văn M, Hoàng Văn C, Hoàng Lê D, Hoàng Đức T, Hứa Văn T, Lương Văn M1 và Lương Văn N phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Xử phạt bị cáo Lãng Văn H từ 09 đến 12 tháng tù.
  2. Xử phạt bị cáo Lương Văn M từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.
- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.
3. Xử phạt bị cáo Hoàng Lê D từ 09 đến 12 tháng tù.
  4. Xử phạt bị cáo Hoàng Đức T từ 09 đến 12 tháng tù.
  5. Xử phạt bị cáo Lương Văn M1 từ 09 đến 12 tháng tù.
  6. Xử phạt bị cáo Hứa Văn T từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.
  7. Xử phạt bị cáo Lương Văn N từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.
  8. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Không áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự là phạt tiền đối với các bị cáo vì các bị cáo đều là người làm ruộng, không có thu nhập ổn định.

Về tang vật: Tịch thu tiêu hủy, 52 (năm hai) quân bài tú lơ khơ, 01 (một) chiếc nhựa màu xanh, 01 (một) bát nhựa màu đỏ.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 5.070.000 đồng (các tang vật trên hiện đang tạm gửi tại kho tang vật và tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn).

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có bị cáo nào có ý kiến tranh luận gì. Các bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[2] Về việc bị cáo Hứa Văn T vắng mặt tại phiên tòa, ngày 22/5/2018 bị cáo đã có đơn xin xử vắng mặt, vì bị cáo bị tai nạn trước đó, đang đi Bệnh viện để tháo đinh, Hội đồng xét xử sau khi đã hỏi ý kiến các bị cáo có mặt và ý kiến

của Kiểm sát viên tại phiên tòa đầu nhất trí và đề nghị xét xử vắng mặt bị cáo Hứa Văn T. Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo Lãng Văn H, Lương Văn M, Hoàng Văn C, Hoàng Lê D, Hoàng Đức T, Lương Văn M1 và Lương Văn N tại phiên tòa hôm nay: Khoảng 21 giờ ngày 22/01/2018, Hoàng Lê D, Hoàng Đức T, Hoàng Văn Q, Hứa Văn T, Lương Văn M1 được rủ nhau đến nhà Lãng Văn H thăm hỏi động viên mẹ đẻ của Lãng Văn H bị ốm, trong khi đang ngồi chơi uống nước và uống rượu, Hoàng Lê D, Hoàng Đức T, Hứa Văn T, Lương Văn M1 đã cùng nhau rủ đánh bài ăn tiền bằng hình thức đánh liêng, được Lãng Văn H đồng ý và trải chiếu nhựa giữa phòng khách, đưa bộ bài tú lơ khơ 52 quân cho mọi người đánh bạc, hình thức chơi là dùng bộ bài tú lơ khơ chia thành 04 cửa mỗi cửa 03 lá bài, chia bài xong người chơi đặt cửa 10.000đồng gọi là tiền nước, sau đó bài của ai ít điểm thì úp bài, còn ai cộng điểm cao thì tố với số tiền từ 20.000đ đến 50.000đồng/ván, những cửa tham gia tố thì cùng lật bài, nếu cửa nào có số điểm cao nhất thì được ăn tiền của các cửa còn lại, được một lúc thì Hoàng Văn Q, cũng ngồi xuống đánh được 04 ván thì thua 40.000đồng nên ra ngồi xem. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Lương Văn M và Hoàng Văn C cũng đến hỏi thăm mẹ của Lãng Văn H, sau đó cùng tham gia đánh bạc, lúc này trên chiếu bạc được mở 06 cửa gồm: Hoàng Lê D, Hoàng Đức T, Hứa Văn T, Lương Văn M1, Lương Văn M và Hoàng Văn C, đến khoảng 22 giờ 30 phút thì Lương Văn N cũng đến cùng tham gia đánh bạc, trong mỗi ván người thắng từ các cửa có số tiền tố trên 50.000đồng, thì phải trích ra 10.000đồng (tiền hồ) cho Lãng Văn H chủ nhà. Khoảng 23 giờ ngày 22/01/2018, tổ công tác Công an huyện Văn Quan phát hiện bắt quả tang tại nhà Lãng Văn H, thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Tang vật thu được tại nơi các đối tượng đánh bạc gồm: 01 (một) chiếu nhựa màu xanh, 01 (một) bát nhựa màu đỏ, 52 (năm hai) lá bài tú lơ khơ và 5.070.000đồng (năm triệu, không trăm bảy mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Lời khai nhận tội của các bị cáo ở tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu thu giữ có trong hồ sơ vụ án, các chứng cứ đó phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và lời khai của người làm chứng có mặt tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận bị truy tố và xét xử là đúng người, đúng tội, không bị oan. Do vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Các bị cáo Lãng Văn H, Lương Văn M, Hoàng Văn C, Hoàng Lê D, Hoàng Đức T, Hứa Văn T, Lương Văn M1 và Lương Văn N đã phạm tội đánh bạc, được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng, các bị cáo Hoàng Lê D, Hoàng Đức T, Hứa Văn T, Lương Văn M1 là những người cùng khởi sự và trực tiếp đánh bạc đầu tiên. Bị cáo Lăng Văn H là người giúp sức tạo điều kiện cho việc thực hiện tội phạm. Như, lấy chiếu trải giữa phòng khách, lấy bài tú lơ khơ cho các bị cáo và là người thu tiền hồ. Đối với các bị cáo Lương Văn M, Lương Văn N và Hoàng Văn C là những người đến thăm hỏi sau cùng, nhưng cũng đã tham gia vào đánh bạc cho đến khi bị bắt quả tang, do đó hành vi của các bị cáo này là đồng phạm về tội đánh bạc. Tuy nhiên, trong vụ án các bị cáo không thuộc trường hợp có tổ chức, phạm tội đều do bột phát, không có người chủ mưu, cầm đầu mà chỉ là đồng phạm giản đơn và đều phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi đánh bạc của các bị cáo đã thực hiện là vi phạm pháp luật hình sự, đã trực tiếp gây mất trật tự trị an trên địa bàn và gây bức xúc trong gia đình và thôn bản tại địa phương, các bị cáo đều là người đã trưởng thành, có đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự. Bởi vậy, cần có mức án tương xứng với hành vi của từng bị cáo, có như vậy mới đủ tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân: Trước khi phạm tội các bị cáo đều là người không có tiền án, tiền sự, xuất thân từ nông thôn, nghề nghiệp chính làm ruộng, nhất thời phạm tội, trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Lăng Văn H, Lương Văn M, Hoàng Văn C, Hoàng Lê D, Hoàng Đức T, Hứa Văn T, Lương Văn M1 và Lương Văn N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu nên các bị cáo đều có tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 (phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng), điểm s khoản 1 (người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải), như vậy, các bị cáo đều có 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Riêng đối với bị cáo Lăng Văn H có bố đẻ và mẹ đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng 3 và bị cáo Lương Văn M có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng 3, nên được áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[8] Về hình phạt chính: Xét thấy cần cụ thể hóa hình phạt đối với từng bị cáo. Đối với bị cáo Hoàng Lê D, Hoàng Đức T, Hứa Văn T, Lương Văn M1 là những người cùng khởi sự và cùng trực tiếp đánh bạc đầu tiên nên có vai trò ngang nhau. Đối với bị cáo Lăng Văn H là người giúp sức tạo điều kiện cho việc thực hiện tội phạm. Các bị cáo Lương Văn M, Lương Văn N và Hoàng Văn C là những người đến thăm hỏi sau cùng, nhưng cũng đã tham gia vào đánh bạc cho đến khi bị bắt quả tang, nên có vai trò thứ yếu. Bởi vậy. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo đều là phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm

trọng, không có tổ chức, khi phạm tội đều do bột phát, không có người chủ mưu, cầm đầu mà chỉ là đồng phạm giản đơn, số tiền của các bị cáo tham gia đánh bạc không lớn, tổng thu trên chiếu bạc chỉ có 5.070.000đồng. Các bị cáo đều có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy, không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo, mà xử phạt các bị cáo bằng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 5; Điều 17; Điều 58; và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo sau:

- Xử phạt bị cáo Lãng Văn H từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách tương ứng.

- Xử phạt bị cáo Lương Văn M, từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách tương ứng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo như sau.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Lê D từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách tương ứng.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Đức T từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách tương ứng.

- Xử phạt bị cáo Hứa Văn T từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách tương ứng.

- Xử phạt bị cáo Lương Văn M1 từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách tương ứng.

- Xử phạt bị cáo Lương Văn N từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách tương ứng.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách tương ứng.

Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

[9] Không áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự là phạt tiền đối với các bị cáo vì các bị cáo đều là người làm ruộng, không có thu nhập ổn định nên không có điều kiện kinh tế để thi hành hình phạt tiền.

[10] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo Hoàng Văn C, Lương Văn N, Hứa Văn T, Lương Văn M phù hợp với nhận định của Tòa án, nên được chấp nhận. Đối với các bị cáo Lương Văn M1, Hoàng Đức T, Hoàng Lê D và Lãng Văn H về mức án cơ bản trùng với nhận định của Tòa án. Tuy

nhiên, về mức hình phạt tù có thời hạn là quá nghiêm khắc, bởi lẽ các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, do vậy, đề nghị của Kiểm sát viên xử phạt các bị cáo này tù có thời hạn không được Tòa án chấp nhận.

[11] Các Quyết định khởi tố của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn và Quyết định đối với Hoàng Văn N, sinh năm 1973, trú tại: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn trong quá trình điều tra xác định Hoàng Văn N chỉ ngồi xem, không tham gia đánh bạc, nên Cơ quan điều tra không xử lý là có cơ sở.

Đối với Hoàng Văn Q, sinh năm 1974, trú tại thôn P, xã V, huyện Văn Q, tỉnh Lạng Sơn được tham gia đánh 04 ván bị thua hết tiền nên ngồi xem. Cơ quan điều tra xác định thời điểm Hoàng Văn Q tham gia đánh bạc, số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc chưa đến mức truy cứu, nên hành vi của Hoàng Văn Q không cấu thành tội phạm. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[12] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Xét thấy, 52 (năm hai) quân bài tú lơ khơ, 01 (một) chiếu nhựa màu xanh, 01 (một) bát nhựa màu đỏ là những phương tiện phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 5.070.000 đồng thu trên chiếu bạc, là khoản tiền của các bị cáo dùng để phạm tội cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[13] Về án phí: Các bị cáo Lãng Văn H, Lương Văn M, Hoàng Văn C, Hoàng Lê D, Hoàng Đức T, Hứa Văn T, Lương Văn M1 và Lương Văn N bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **I. Về tội danh:**

Tuyên bố các bị cáo Lãng Văn H, Lương Văn M, Hoàng Văn C, Hoàng Lê D, Hoàng Đức T, Hứa Văn T, Lương Văn M1 và Lương Văn N, phạm tội “Đánh bạc”.

### **II. Về hình phạt:**

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Xử phạt bị cáo Lãng Văn H 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày xét xử sơ

thẩm 24/5/2018, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục.

2. Xử phạt bị cáo Lương Văn M, 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày xét xử sơ thẩm 24/5/2018, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

3. Xử phạt bị cáo Hoàng Lê D 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày xét xử sơ thẩm 24/5/2018, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục.

4. Xử phạt bị cáo Hoàng Đức T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày xét xử sơ thẩm 24/5/2018, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục.

5. Xử phạt bị cáo Hứa Văn T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày xét xử sơ thẩm 24/5/2018, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục.

6. Xử phạt bị cáo Lương Văn M1 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày xét xử sơ thẩm 24/5/2018, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục.

7. Xử phạt bị cáo Lương Văn N 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày xét xử sơ thẩm 24/5/2018, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục.

8. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày xét xử sơ thẩm 24/5/2018, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục.

Không áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự là phạt tiền đối với các bị cáo Lãng Văn H, Lương Văn M, Hoàng Văn C, Hoàng Lê D, Hoàng Đức T, Hứa Văn T, Lương Văn M1 và Lương Văn N.

### **III. Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 52 (năm hai) quân bài tú lơ khơ, 01(một) chiếu nhựa màu xanh, 01 (một) bát nhựa màu đỏ.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 5.070.000đồng (các tang vật trên hiện đang tạm gửi tại kho tang vật và tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn).

#### **IV. Về án phí:**

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lãng Văn H, Lương Văn M, Hoàng Văn C, Hoàng Lê D, Hoàng Đức T, Hứa Văn T, Lương Văn M và Lương Văn N mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo Lãng Văn H, Lương Văn M, Hoàng Văn C, Hoàng Lê D, Hoàng Đức T, Lương Văn M1, Hứa Văn T và Lương Văn N biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/5/2018).

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- Các bị cáo;
- UBND xã V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu HS, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Cao Đức Chiến**



